

# Ấn Độ: từ chính sách “Hướng Đông” sang chính sách “Hành động ở phía Đông”

Nguyễn Thị Minh Thảo \*

**Tóm tắt:** Chính sách “Hướng Đông” của Ấn Độ được công bố năm 1991, và được nội các của Ấn Độ theo đuổi liên tục trong hai thập niên. Đến tháng 9 năm 2014, Thủ tướng Narendra Modi đã tuyên bố quyết định đổi tên chính sách “Hướng Đông” thành “Hành động ở phía Đông”. Điều đó thể hiện việc ông Modi sẽ chủ động và hành động có mục đích trong khu vực hơn những người tiền nhiệm để khẳng định vai trò lớn hơn, xứng đáng hơn của Ấn Độ với vị thế của một cường quốc ở khu vực và thế giới.

**Từ khóa:** Ấn Độ; Chính sách; Hướng Đông; Hành động phía Đông.

## 1. Chính sách “Hướng Đông”

Vào đầu những năm 90 của thế kỷ XX, trước nhu cầu cải cách để phát triển và trước những thay đổi của tình hình khu vực và quốc tế, Ấn Độ đã có những điều chỉnh quan trọng về chính sách đối ngoại và đó là nguyên nhân chính đưa đến sự ra đời chính sách “Hướng Đông”. Chính sách này không được nêu ra cụ thể thành văn bản, kế hoạch hay trong chiến lược mang tính chính thức nào của Chính phủ Ấn Độ, mà nó được thể hiện qua các báo cáo thường niên của Bộ Ngoại giao, các phát biểu chính thức của các nhà lãnh đạo và quan chức cao cấp Ấn Độ, có sự điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai để đáp ứng với nhu cầu phát triển của Ấn Độ cũng như những biến đổi liên tục của tình hình.

Thuật ngữ chính sách “Hướng Đông” được chính thức sử dụng lần đầu tiên trong Báo cáo thường niên 1995 - 1996 của Bộ Ngoại giao Ấn Độ. Song phải tới Báo cáo thường niên 2006 - 2007, Bộ Ngoại giao Ấn Độ mới khẳng định rằng, chính sách “Hướng Đông” ra đời vào năm 1992 (gắn với sự kiện Ấn Độ trở thành đối tác đối thoại từng

phần của ASEAN). Tuy nhiên, nhiều nhà nghiên cứu và hoạch định chính sách của Ấn Độ vẫn cho rằng sự ra đời chính sách “Hướng Đông” gắn liền với cuộc cải cách toàn diện đất nước năm 1991 và là một bộ phận trong chính sách đối ngoại mới của Chính phủ Ấn Độ. Mặc dù ngay cả trong giới lãnh đạo và học giả của Ấn Độ cũng vẫn còn có điểm chưa thống nhất về thời điểm chính thức ra đời của chính sách “Hướng Đông”, song nhìn chung, tất cả đều nhất trí rằng chính sách “Hướng Đông” được Thủ tướng Narasimha Rao đưa ra vào đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX. Tuy thời gian đầu, chính sách “Hướng Đông” mới chỉ là những bước đi dè dặt, mang tính thăm dò về đối ngoại của Ấn Độ, chưa thật sự rõ nét và chưa thu hút được sự chú ý của các học giả trong nước và quốc tế, song chính sách này ngày càng được bổ sung, hoàn chỉnh và có lộ trình thực hiện rõ nét, cụ thể.

Việc triển khai chính sách “Hướng Đông”

---

(\*) Thạc sĩ, Viện Quan hệ quốc tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. ĐT: 0988 614 988.  
Email: minhthaoqhqt@gmail.com.

trước hết nhằm đạt mục tiêu chung nhất là biến Ấn Độ trở thành một cường quốc kinh tế và quân sự không chỉ ở khu vực Châu Á mà còn trên phạm vi toàn thế giới, cụ thể hơn nhằm đạt được 3 mục tiêu chủ yếu sau: *một là*, dựa vào khu vực để phục vụ cho sự phát triển ổn định của Ấn Độ, đặc biệt là thúc đẩy sự phát triển ở 7 bang vùng Đông Bắc Ấn Độ - những bang kém phát triển về kinh tế - xã hội và bất ổn an ninh; *hai là*, hội nhập kinh tế khu vực; *ba là*, mở rộng ảnh hưởng của Ấn Độ ra toàn khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (CA - TBD).

Trong bài phát biểu tại Hội nghị sau Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN năm 1996, Bộ trưởng Ngoại giao Ấn Độ I.K. Gulraj chỉ rõ: "Hướng Đông thực chất có nghĩa là một Ấn Độ hướng ngoại, là tập hợp tất cả sức mạnh động lực nội tại và khu vực, là đang hướng trực tiếp vào sự đồng vận với một vùng lân cận thống nhất và tiến bộ tới phía Đông thuộc đất mẹ Châu Á"<sup>(1)</sup>. Năm 2005, tại Malaysia, cũng ở Hội nghị sau Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN, Thủ tướng Manmohan Singh tiếp tục khẳng định: chính sách "Hướng Đông" không đơn thuần là một chính sách kinh tế đối ngoại, mà còn là một bước chuyển hướng chiến lược trong nhìn nhận của Ấn Độ về thế giới và vị trí của Ấn Độ trong nền kinh tế toàn cầu đang phát triển. "Trên tất cả là vươn tới các nước láng giềng có chung nền văn minh với chúng tôi ở Đông Nam Á và Đông Á. Tôi luôn coi vận mệnh của Ấn Độ gắn với các nước này và nhất là Đông Nam Á. Tôi nhắc lại cam kết của Ấn Độ trong việc cùng ASEAN và các nước Đông Á biến thế kỷ XXI thực sự là thế kỷ của châu Á"<sup>(2)</sup>.

Việc triển khai chính sách "Hướng Đông" được chia làm hai giai đoạn và tập trung vào ba lĩnh vực: chính trị, kinh tế và quân sự.

- *Giai đoạn I* được xác định từ đầu thập

niên 90 của thế kỷ XX đến năm 2002. Ấn Độ tập trung tăng cường quan hệ trên mọi lĩnh vực với khu vực Đông Nam Á, chú trọng đến việc khôi phục phát triển quan hệ mọi mặt với các nước ASEAN, trong đó chủ yếu là các mối liên hệ về thương mại và đầu tư, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và chủ động mở chiến lược ngoại giao với khu vực Đông Nam Á và CA - TBD, tham gia các tổ chức an ninh, kinh tế và chính trị đa phương tại khu vực này, như APEC, WTO, ARF,... lấy chính sách ngoại giao kinh tế làm trụ cột<sup>(3)</sup>.

- *Giai đoạn II* được tính từ năm 2002, dấu mốc là Hội nghị cấp cao Ấn Độ - ASEAN tại Phnôm Pênh (Capuchia). Ấn Độ mở rộng phạm vi quan hệ ra toàn khu vực CA - TBD. Phát biểu của Bộ trưởng Ngoại giao Ấn Độ Sinha, tại Viện Nghiên cứu Quân sự và Chiến lược Singapo, ngày 26 tháng 8 năm 2003, khẳng định: "Với việc tổ chức Hội nghị cấp cao Ấn Độ - ASEAN lần thứ nhất tại Phnôm Pênh vào tháng 11 năm 2002, chúng tôi đã thực sự bước vào giai đoạn hai của chính sách Hướng Đông"<sup>(4)</sup>.

Giai đoạn hai có phạm vi địa lý rộng

<sup>(1)</sup> I.K. Gulraj: *Statement By His Excellency Mr. I.K. Gulraj Minister of External Affairs of India At ASEAN Post Ministerial Meeting 1996*, <http://www.aseansec.org/4308.htm>.

<sup>(2)</sup> PM (Manmohan Singh)'s keynote address at special leaders dialogue of ASEAN Business Advisory Council, Kuala Lumpur, December 12, 2005, <http://www.pmindia.nic.in/speeches.htm>.

<sup>(3)</sup> Luận Thùy Dương: "Ấn Độ trong những thập niên đầu thế kỷ XXI", Báo cáo tham luận tại *Hội thảo khoa học "Sự nổi lên của Ấn Độ và triển vọng quan hệ Việt Nam - Ấn Độ"*, Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2007.

<sup>(4)</sup> Shri Yashwant Sinha, *Asia: A Period of change*, Speech by External Minister Shri Yashwant Sinha at the Institute of Defence and Strategic Studies, Singapore, Tuesday, 26 August 2003, <http://indianembassy.ru>.

hơn, từ trọng tâm ban đầu là khu vực Đông Nam Á đến chỗ bao hàm cả Đông Á và Nam Thái Bình Dương. Trong bài phát biểu tại Trường Đại học Harvard (Mỹ) vào tháng 9 năm 2003, ông Sinha chỉ rõ: nếu giai đoạn đầu của chính sách “Hướng Đông” tập trung vào ASEAN và hướng chủ yếu vào các mối liên kết thương mại và đầu tư, thì giai đoạn hai “được đánh dấu bởi khái niệm “Hướng Đông” mở rộng, trải dài từ Australia tới Trung Quốc và Đông Á, với ASEAN là trung tâm”<sup>(5)</sup>. Tại Hội nghị cấp cao Ấn Độ - ASEAN lần thứ 7 (năm 2009), Thủ tướng Manmohan Singh khẳng định: “Cam kết của chúng tôi với khối ASEAN là yếu tố then chốt của việc tạo ra viễn cảnh cộng đồng kinh tế Châu Á,... Ấn Độ mong muốn là đối tác của khối ASEAN dựa trên cơ sở đôi bên cùng có lợi, cùng thịnh vượng và tôn trọng lẫn nhau”<sup>(6)</sup>.

Chính sách “Hướng Đông” được củng cố bởi hàng loạt các sáng kiến đa phương đạt được, như: Đối thoại toàn diện với ASEAN (năm 1995), Diễn đàn An ninh ASEAN (ARF, năm 1996), ký kết Hiệp định về Khu vực Thương mại tự do (khởi động năm 2003 và ký kết năm 2010),... Vai trò của Ấn Độ trong khu vực này được tiếp tục tăng cường với việc tham gia Hội nghị Cấp cao Đông Á năm 2005 cũng như các quan hệ đối tác chiến lược và tập trận hải quân đa phương trong khu vực.

Về kinh tế, từ năm 2001, vai trò của Ấn Độ đã được định dạng lại, hướng tới những sự tham gia tích cực hơn, suốt từ Vịnh Ba Tư tới Eo biển Malacca, đầu tư của Ấn Độ vào khu vực năng lượng ở Sakhalin tăng nhanh cùng với sự gia tăng về thương mại và đầu tư với Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan và ASEAN. Vì Nam Á và Đông Á chiếm hơn 55% thương mại của Ấn Độ, và vì Ấn Độ đã ký kết các Hiệp định

đối tác kinh tế toàn diện với Nhật Bản, Hàn Quốc và đang đàm phán Hiệp định khu vực thương mại tự do với Đài Loan, Hiệp định thương mại ưu đãi với Trung Quốc, nên Ấn Độ ưu tiên đẩy mạnh các lĩnh vực thương mại, đầu tư và thị trường. Tính đến năm 2012, Ấn Độ đạt hơn 80 tỷ USD thương mại song phương với khu vực này (tăng từ mức dưới 3 tỷ USD năm 1993). Ấn Độ hy vọng con số này sẽ tăng lên 100 tỷ USD vào năm 2015. Tuyến đường sắt kết nối giữa Ấn Độ - Myanmar - Thái Lan cũng đang được hoạch định.

Về an ninh, chính sách “Hướng Đông” cũng tập trung vào ba phương diện: (1) cân bằng với Trung Quốc ở Myanmar; (2) đầu tư vào các mỏ dầu ở Việt Nam; (3) chủ thuyết về biển của Hải quân Ấn Độ năm 2007 - xếp Biển Đông và Vịnh Ba Tư ở tầm quan trọng thứ hai, sau Ấn Độ Dương. Với việc Trung Quốc có kế hoạch lập các cảng lưỡng dụng ở Habantota, Gwadar,... Ấn Độ cũng mong muốn gây ảnh hưởng ở Biển Đông và biển Hoa Đông như một phần của chiến lược đối trọng.

Chính sách “Hướng Đông” đã hoàn thành được mục tiêu đặt ra ở giai đoạn đầu là xây dựng được hình ảnh về một Ấn Độ thân thiện, sẵn sàng chia sẻ các mối quan tâm và lợi ích chung đối với khu vực, từ đó tạo được mối quan hệ gắn kết với khu vực. Việc khởi động Hiệp định thương mại tự do (FTA) với ASEAN đưa Ấn Độ chính thức tham gia vào làn sóng thiết lập Khu vực Mậu dịch Tự do Đông Á, mở đường cho Ấn Độ

---

<sup>(5)</sup> Shri Yashwant Sinha: *Speech by External Affairs Minister Shri Yashwant Sinha at Harvard University*, 29 tháng 9 năm 2003, <http://mea.gov.in>.

<sup>(6)</sup> Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ: *Ấn Độ hướng Đông để xây dựng khối kinh tế ASEAN*, <http://www.ttnn.com.vn>, cập nhật ngày 29 tháng 10 năm 2009.

tăng cường hợp tác sâu rộng với khu vực kinh tế rộng lớn CA - TBD.

Có thể thấy, nhờ thay đổi chiến lược đối ngoại thành công, trong đó có việc triển khai chính sách “Hướng Đông”, quan hệ của Ấn Độ với các cường quốc, các khu vực đã được mở rộng, đa dạng hóa. Sự gia tăng về thực lực bên trong và môi trường quốc tế thuận lợi đã tạo cơ hội cho Ấn Độ tranh thủ nguồn lực quốc tế để phát triển đất nước, vị thế khu vực và quốc tế của Ấn Độ ngày càng được nâng cao.

## **2. Chính sách “Hành động ở phía Đông”**

Từ khi thực hiện chính sách “Hướng Đông”, New Delhi đã có những tiến bộ trong tái kết nối với Châu Á kể từ thập niên 1990, tuy nhiên, khoảng cách giữa tiềm năng và thực tế vẫn còn khá xa nhau. Do đó, kỳ vọng về sự gia tăng vai trò của Ấn Độ ở Châu Á và ảnh hưởng chính trị của New Delhi còn khá khiêm tốn.

Sau khi trở thành Thủ tướng Ấn Độ, ông Narendra Modi đã chuyển chính sách “Hướng Đông” thành “Hành động ở phía Đông”. Điều đó thể hiện sự chủ động hơn của Ấn Độ nhằm tăng cường quan hệ giữa hai cực tăng trưởng trong một Châu Á đang nổi lên. Những mục tiêu trong chính sách “Hướng Đông” của Ấn Độ tiếp tục được hoàn thiện trong thể chủ động tiến công với những hành động thiết thực để bảo vệ các lợi ích của mình, đồng thời thể hiện một vai trò lớn hơn, xứng đáng hơn với vị thế của một cường quốc ở khu vực và thế giới.

Nếu trước đây, New Delhi thường đóng vai người quan sát trong các vấn đề, tranh chấp quốc tế, đặc biệt ở những nơi nằm ngoài khu vực “lợi ích cốt lõi” truyền thống của mình là khu vực Nam Á và Ấn Độ Dương, thì nay mọi chuyện đã thay đổi. Kể từ khi Biển Đông trở thành một vấn đề mang tầm quốc tế, thành vũ đài trung tâm

của những tranh cãi và các diễn đàn về an ninh ở khu vực CA - TBD do sự trỗi dậy của Trung Quốc với những hành xử ngày càng cứng rắn, mang tính đe dọa, thách thức tự do hàng hải và luật pháp quốc tế của Bắc Kinh, phớt lờ cảnh báo của các cường quốc bên ngoài như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Ấn Độ cho nên New Delhi cũng đã bộc lộ thái độ khá rõ ràng.

Mặc dù không phải là bên yếu sách chủ quyền với bất kỳ vùng nước nào trên Biển Đông, nhưng khu vực này đang ngày càng trở nên quan trọng với New Delhi. Đây được coi là cửa ngõ phía đông của Ấn Độ, cũng là thị trường kinh tế trọng tâm trong giai đoạn hiện tại. Thương mại hàng hải của Ấn Độ chủ yếu tập trung ở 2 hướng: phía đông qua eo biển Malacca và phía tây đến khu vực Trung Đông. Con đường phía đông chắc chắn phải qua các eo biển ở Đông Nam Á, qua quần đảo Trường Sa của Việt Nam và các hải cảng ở Việt Nam, Malaysia, Philippines, Trung Quốc... Còn nếu muốn vận chuyển hàng hóa lên khu vực Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc...) hay Bắc Mỹ thì Ấn Độ lại không thể không đi qua eo biển Bashi (nằm giữa Đài Loan và các đảo phía Bắc Philippines). Thống kê cho thấy, gần 55% tổng lượng hàng hóa trung chuyển của Ấn Độ được chuyên chở qua eo biển Malacca để tiếp tục được đưa tới Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ và các điểm đến quan trọng khác. Điều này chứng tỏ, các tuyến hàng hải đi qua Biển Đông có vai trò quyết định đến sức mạnh kinh tế của New Delhi.

Bên cạnh đó, ở một phương diện khác, tuy ít được nhắc tới, Biển Đông chính là một công cụ gián tiếp để Ấn Độ đạt được lợi ích sâu xa hơn, hóa giải kế hoạch mà nhiều nhà nghiên cứu gọi là “chuỗi ngọc trai” của Trung Quốc ở Ấn Độ Dương,

kiềm chế hải quân Trung Quốc ngay tại cửa ngõ. Bắc Kinh đã và đang nỗ lực thông qua kinh tế, chính trị, viện trợ nhằm mở rộng ảnh hưởng của mình đến một vùng rộng lớn từ Đông Nam Á đến Châu Phi, trọng tâm là hình thành nên chuỗi cảng biển và căn cứ hải quân có tiềm năng trở thành các căn cứ quân sự của Trung Quốc. Nếu Trung Quốc coi Biển Đông như “lợi ích cốt lõi” của mình thì Ấn Độ Dương cũng là “lợi ích cốt lõi” của New Delhi. Sự quan tâm ngày càng lớn của Ấn Độ ở Biển Đông có thể được coi như là một phản ứng đối với những gì mà New Delhi thấy như là một thách thức đối với quyền tối cao trong khu vực sân nhà của mình.

Lợi ích của Ấn Độ ở Biển Đông còn thể hiện ở vấn đề an ninh năng lượng, một trong những yếu tố quyết định sự quan tâm và can dự ngày càng tăng của Ấn Độ ở khu vực. Bởi hiện tại, mặc dù được coi là một trong hai cực tăng trưởng kinh tế chủ đạo của Châu Á, nhưng Ấn Độ lại đang rất thiếu năng lượng và phải nhập khẩu tới 80% nhu cầu dầu mỏ từ nước ngoài. Trong khi đó, Biển Đông được coi là một trong 5 bồn trũng dầu khí lớn của thế giới và trong các khu vực thềm lục địa có tiềm năng dầu khí cao.

Chỉ trong vòng 6 tháng đầu kể từ khi Chính phủ của Thủ tướng Modi nhậm chức, Ngoại trưởng Sushma Swaraj đã thăm khu vực Đông Nam Á 3 lần: tới Myanmar, Singapore và Việt Nam. Trong chuyến thăm Singapore, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Ấn Độ Sushma Swaraj đã khẳng định: “Hướng Đông không còn phù hợp, giờ đây chúng tôi cần Hành động phía Đông”<sup>(7)</sup>. Nước này đang nỗ lực biến các tuyên bố và cam kết thành hành động để nâng quan hệ đối tác với khu vực Đông Nam Á và Đông Á lên một tầm cao hơn. Dù Ấn Độ giải thích rằng “Hành động phía Đông” cũng

giống như chính sách “Hướng Đông”, tuy nhiên, thực tế cho thấy, rõ ràng đây là một bước tiến của Ấn Độ trong việc kết nối với các quốc gia ASEAN.

Bằng cách đổi tên chính sách “Hướng Đông” sang “Hành động ở phía Đông”, Thủ tướng Narendra Modi đã thể hiện rằng, ông sẽ chủ động và hành động có mục đích hơn những người tiền nhiệm. Bắt đầu chuyến đi tới khu vực Đông Nam Á, với điểm đến đầu tiên là Myanmar (ngày 11 tháng 11 năm 2014), Thủ tướng Modi muốn chuyển đi một thông điệp rằng Chính phủ của ông sẽ thực hiện các cam kết và hành động theo các tuyên bố đối tác lâu dài với khu vực, vốn đang mong muốn hoàn thành việc xây dựng Cộng đồng ASEAN vào cuối năm 2015. Ấn Độ và Indonesia cũng đã lặng lẽ thúc đẩy hợp tác kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác tài nguyên. Trong khi đó, quan hệ với Malaysia và Philippines cũng đang được chú ý thúc đẩy hơn nữa. Hiệp định thương mại tự do với ASEAN vừa ký kết dự kiến sẽ tăng cường thương mại của Ấn Độ với cả khu vực.

Các trụ cột chính trong “Hành động ở phía Đông” đã thể hiện sự tham gia mạnh mẽ của Ấn Độ đối với ASEAN ở các lĩnh vực thương mại, kết nối khu vực, văn hóa, sáng tạo và giao lưu nhân dân.

Trong thương mại, Ấn Độ - ASEAN đang sẵn sàng mở rộng những lĩnh vực hợp tác mới. Hai bên sẽ sớm hoàn tất việc ký phê chuẩn do FTA Ấn Độ - ASEAN về dịch vụ và đầu tư để bổ sung cho FTA về hàng hóa đã được ký kết năm 2009 và tạo đà nhảy vọt quan hệ thương mại song

---

<sup>(7)</sup> Ấn Độ: ASEAN là hạt nhân trong chính sách “Hành động phía Đông”, <http://www.vietnamplus.vn/an-do-asean-la-hat-nhan-trong-chinh-sach-hanh-dong-phia-dong/290822.vnp>.

phương lên trên 80 tỷ USD, tăng lên khoảng 100 tỷ USD vào năm 2015 và gấp đôi vào năm 2022. Đầu tư hai chiều đang tăng nhanh, số vốn của các dự án đầu tư ASEAN tại Ấn Độ trong 8 năm gần đây đạt khoảng 27,9 tỷ USD. Ngược lại, đầu tư của Ấn Độ vào ASEAN cũng đạt 32,4 tỷ USD.

Ấn Độ đã đi đầu trong việc thúc đẩy một loạt các dự án xuyên quốc gia nhằm tạo một hệ thống liên kết đường bộ, đường sắt và đường thủy. Việc kết nối vật chất, thể chế và tinh thần sẽ tạo sự gắn kết ngày càng chặt chẽ giữa Ấn Độ và ASEAN. Việc hoàn thành tuyến Tamu - Kalewa - Kalembo trong Dự án đường cao tốc kết nối Ấn Độ - Myanmar - Thái Lan cũng đang tạo ra một động lực mới trong quan hệ nhiều mặt giữa Ấn Độ với khu vực.

Chính sách tập trung phát triển kinh tế tại các bang Đông Bắc Ấn Độ (cửa ngõ vào ASEAN) cũng hứa hẹn sẽ tạo ra sự kết nối mạnh mẽ trong khu vực này. Thời gian tới, tăng cường hàng hải và kết nối hàng không sẽ là những lĩnh vực trọng tâm của chính sách "Hành động ở phía Đông".

Trong quan hệ hợp tác văn hóa, sáng tạo và giao lưu nhân dân, Ấn Độ đã thành lập phái bộ về ASEAN tại Jakarta và một Trung tâm ASEAN - Ấn Độ đặt tại New Delhi. Bên cạnh đó, việc xây dựng năng lực, hợp tác phát triển là những khía cạnh quan trọng được Ấn Độ đẩy mạnh hợp tác với ASEAN. Ấn Độ đã chia sẻ kinh nghiệm trong các dự án xây dựng năng lực ở các nước Đông Nam Á thông qua ba quỹ: Quỹ hợp tác ASEAN - Ấn Độ có tổng giá trị 50 triệu USD; Quỹ xanh ASEAN - Ấn Độ có tổng giá trị 5 triệu USD và Quỹ Khoa học Công nghệ ASEAN - Ấn Độ. Bên cạnh đó, Ấn Độ cũng đã có kế hoạch thành lập 4 trung tâm công nghệ thông tin tại 4 nước là Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam.

Gần đây, Ấn Độ tích cực gia tăng các hoạt động về kinh tế và hợp tác quân sự với các nước khu vực Đông Nam Á. Khu vực này đang ngày càng trở nên quan trọng với Ấn Độ. Các nhà hoạch định chính sách Ấn Độ đã thẳng thắn nhận định: Ấn Độ cần vươn bước chân của mình đến khu vực Đông Á mà Biển Đông là mối quan tâm đặc biệt. Điều này còn được nhấn mạnh trong phát biểu của Thủ tướng Narendra Modi tại Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN lần thứ 24 tại Myanmar (5 năm 2014), "Trong một thế giới toàn cầu hóa và phụ thuộc lẫn nhau, không có lựa chọn nào khác là tuân theo luật pháp và chuẩn mực quốc tế. Điều này cũng áp dụng cho an ninh hàng hải. Vì lý do đó, tại Biển Đông cũng thế, tuân thủ luật pháp và chuẩn mực quốc tế là điều quan trọng đối với hòa bình và ổn định"<sup>(8)</sup>. Những hành động đó cho thấy Ấn Độ và các nước ASEAN đều mong muốn tăng cường hợp tác song phương trong việc thúc đẩy sự cân bằng, hòa bình và ổn định trong khu vực.

Tóm lại, mỗi nước lớn đều có những đối sách và phương thức thực hiện chiến lược "xoay trục" của mình, nhưng chủ trương và hành động vì hoà bình, tôn trọng lợi ích của các quốc gia liên quan, tôn trọng luật pháp quốc tế là cách thức được hoan nghênh nhất. Trong một thế giới đang hội nhập mạnh mẽ, đó là điều kiện tiên quyết để cùng nhau tới đích thịnh vượng. Dư luận đang chú ý theo dõi cam kết của Thủ tướng Modi về việc tăng cường sự hiện diện của Ấn Độ trong khu vực, tạo dựng lòng tin qua việc triển khai chính sách "Hành động ở phía Đông" để có thể cân bằng lực lượng tại Đông Nam Á nói riêng và khu vực CA - TBD nói chung.

<sup>(8)</sup> "Hành động phía Đông" của Ấn Độ, [http://www.dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co\\_id=30257&cn\\_id=685694](http://www.dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30257&cn_id=685694).

